

Bản tin tuần

Tuần từ 23 đến 27 tháng 08 năm 2010

Địa chỉ liên hệ:
Ban Phân tích
Email: research@psi.vn
Website: <http://psi.vn>

CTCP CK Dầu khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT:
(84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng
Diệu, TP.Vũng Tàu

ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26;

Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải
Châu, Thành phố Đà Nẵng –

ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339

I. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN	Trang 2
HSX	Trang 2
HNX	Trang 3
II. KINH TẾ VĨ MÔ	Trang 5
1. Tin Kinh tế	Trang 5
2. Thị trường tiền tệ	Trang 7
III. THỐNG KÊ GIAO DỊCH	
Thống kê giao dịch theo tuần	Trang 10
Thống kê giao dịch phiên cuối tuần	Trang 11
Lịch sự kiện	Trang 13

I. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

HSX:

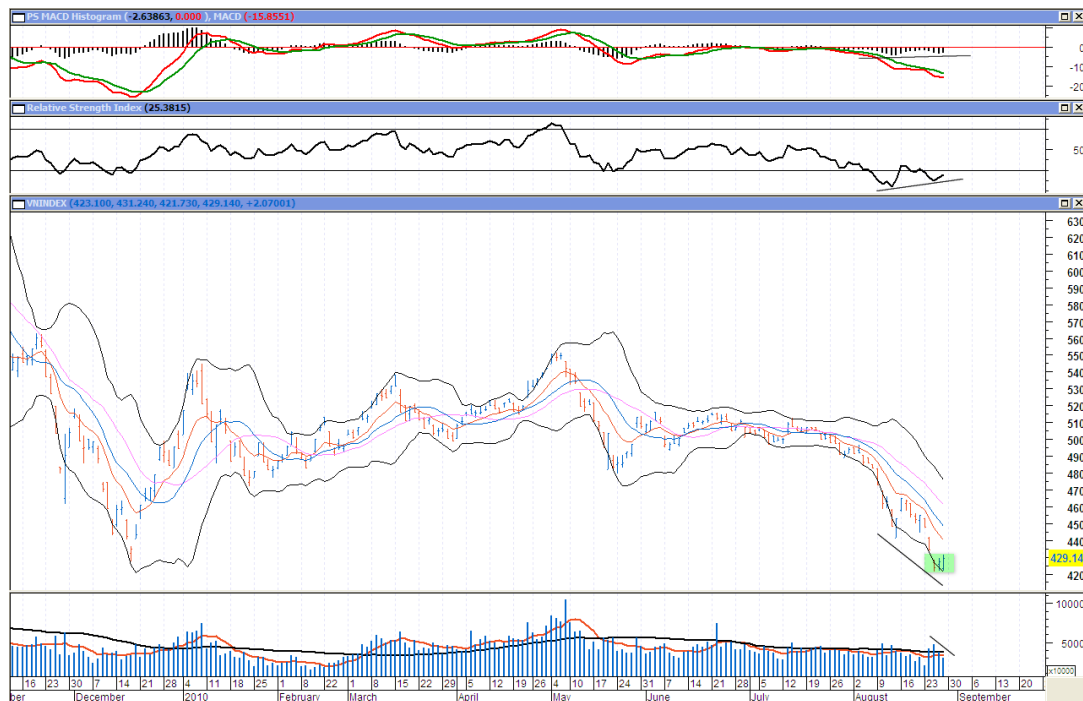
Dấu hiệu đảo
chiều ngắn hạn

GD Phân tích

Phạm Thái Bình

Chuyên viên Phân tích

Lê Thanh Tùng



Tuần qua, các thông tin vĩ mô được công bố tiếp tục không hỗ trợ nhiều cho thị trường chứng khoán. Số liệu xuất nhập khẩu và tăng trưởng công nghiệp dường như đang thể hiện khả năng thu hẹp sản xuất của doanh nghiệp khi triển vọng đầu ra không thật sự sáng sủa. Trong khi đó, các số liệu công bố của thế giới đang cho thấy sự chậm lại rõ ràng của quá trình phục hồi kinh tế toàn cầu khiến các thị trường chứng khoán thế giới tiếp tục giảm điểm cũng tác động không tích cực tới thị trường trong nước.

Kết thúc tuần 35/2010, VN-Index đóng cửa tại 429,14 điểm, so với cuối tuần 34/2010, chỉ số giảm 25,7 điểm, giảm 5,65%. Khởi đầu tuần với ba phiên giảm điểm mạnh liên tục, hai phiên tăng điểm cuối tuần đã không đủ mạnh để khiến chỉ số tăng điểm. Trong tuần có 194 triệu đơn vị cổ phiếu, chứng chỉ quỹ được chuyển nhượng tương đương 4.794 tỷ đồng giá trị, tăng 7,7% về khối lượng và giảm 3,25% về giá trị.

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục có tuần mua ròng với 3,7 triệu đơn vị khối lượng và 110 tỷ đồng giá trị. So với tuần trước, khối lượng và giá trị mua ròng lần lượt giảm 13,9% và 45,8%. Tuần qua, khối ngoại tiếp tục mua ròng cổ phiếu DPM với khối lượng mua ròng đạt 1,69 triệu đơn vị, đứng thứ hai về khối lượng mua ròng là cổ phiếu KBC với 751.220 đơn vị và bất ngờ sau nhiều tháng bán ròng, khối ngoại đã mua ròng 662.540 đơn vị cổ phiếu VSH. Trong tuần trước, khối ngoại đã bán ròng khá mạnh cổ phiếu STB và trong tuần này, khối ngoại đã bán ròng 668.070 đơn vị cổ phiếu CTG. Các mã cổ phiếu được bán ròng mạnh khác là PGD, PPC, CII...

Xu thế xuống vẫn đang là xu hướng chủ đạo của VN-Index. Khối lượng khớp lệnh theo tuần cho thấy khối lượng tăng mạnh trong những tuần thị trường giảm điểm và giảm khi chỉ số hồi phục thể hiện tâm lý mua giá thấp của nhà đầu tư. Động thái mua bán đó của nhà đầu tư khiến khả năng thị trường tăng điểm kéo dài khó xảy ra khi nhà đầu tư luôn sẵn sàng bán ra lúc thị trường hồi phục và bên mua không có động lực thúc ép phải mua đuổi tại vùng giá cao.

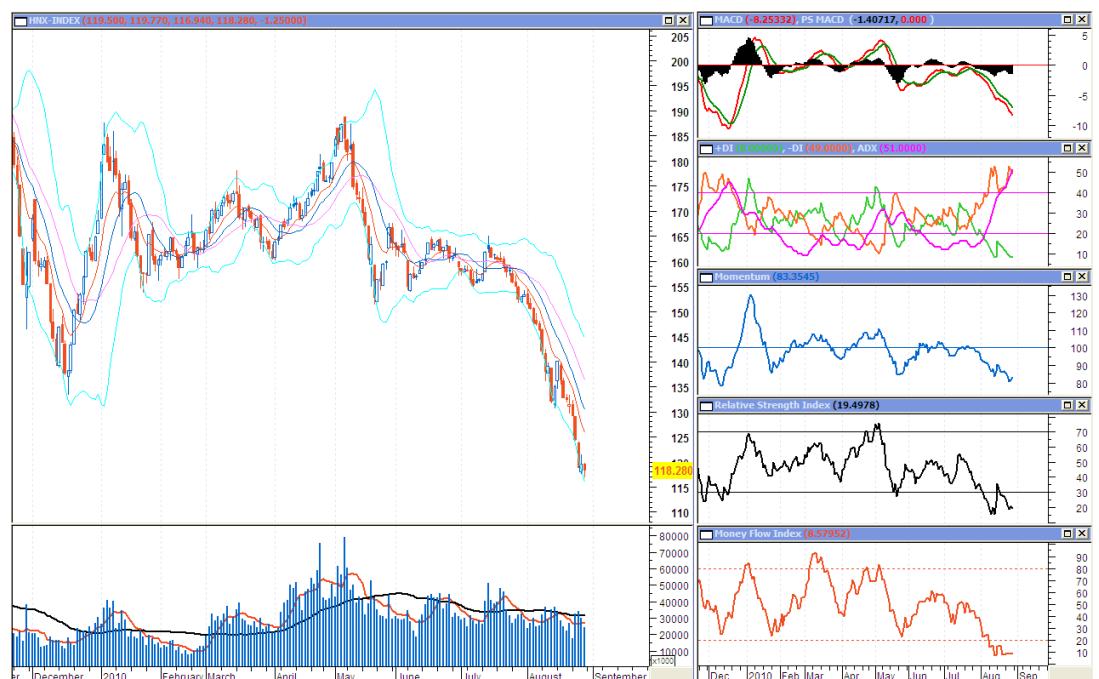
Phân tích ngắn hạn biến động của chỉ số VN-Index, có thể nhận thấy 3 phiên giao dịch gần nhất dấu hiệu đảo chiều xu thế giá đang được lập lại trên đồ thị ngày của chỉ số. Kết hợp

với dấu hiệu phân kỳ dương giữa chỉ số và các chỉ báo kỹ thuật làm tăng xác suất hồi phục của thị trường. Tuy nhiên, sự sụt giảm liên tục hai phiên của khối lượng khớp lệnh đang khiến rủi ro thị trường sớm điều chỉnh sau một vài phiên tăng điểm. Kháng cự trong tuần tiếp theo của VN-Index tại mức 450 điểm và mức kháng cự cao hơn tại mức 465 điểm. Với sự hồi phục ngắn hạn hiện tại, vùng giá 421 điểm đang trở thành hỗ trợ gần nhất của chỉ số, vùng hỗ trợ tiếp theo trong trường hợp VN-Index giảm điểm được xác định tại 390 – 400 điểm.

Như vậy, trong ngắn hạn thị trường có thể đem lại cơ hội đầu cơ đối với những nhà đầu tư chủ động về nguồn chứng khoán. Tuy nhiên, đối với những nhà đầu tư theo xu thế, cần thận trọng trước các quyết định đầu tư trong giai đoạn hiện tại khi xu thế giảm vẫn chưa thay đổi. Thị trường có thể phục hồi trong một vài phiên đầu tuần sau, tuy nhiên nhà đầu tư không nên mua đuổi theo giá. Trái lại, trong trường hợp vào những phiên thị trường giảm mạnh, thì việc cố gắng bán ra bằng mọi giá có lẽ không phải là sự lựa chọn tốt, nhà đầu tư có thể bình tĩnh chờ đợi một thời điểm để bán ở mức giá cao hơn.

HNX:

Xu thế giảm giá



Tiếp diễn chuỗi giảm điểm, HNX-Index có tuần thứ 6 liên tiếp đóng cửa ở mức giảm so với tuần trước. Đây là chuỗi giảm điểm kéo dài và mạnh nhất từ đầu năm của chỉ số này. Kết thúc tuần 35 tại 118,28 điểm, HNX-Index tiếp tục giảm 13,13 điểm, tương ứng 9,99% so với mức đóng cửa tuần trước đó.

Khối lượng và giá trị giao dịch trong tuần của chỉ số đạt 147 triệu đơn vị và 3.241 tỷ đồng giá trị. Như vậy, khối lượng giao dịch của HNX-Index đã tăng 2,79% và giá trị giao dịch giảm 8,63% so với tuần 34/2010.

Phân tích kỹ thuật cho thấy xu thế chính của HNX-Index vẫn là xu thế giảm giá. Biến động ngắn hạn theo đồ thị ngày của chỉ số không thể hiện dấu hiệu đảo chiều xu thế. Phiên giao dịch thứ 6, mức giá cao và thấp của HNX-Index tiếp tục thấp hơn ngày giao dịch trước đó và xu thế giảm vẫn diễn ra. Với phiên giảm điểm này, các tín hiệu phân kỳ giữa HNX-Index và các chỉ báo kỹ thuật khác đã không được khẳng định. Mặt khác, qua biến động của HNX-Index trong phiên giao dịch cuối tuần tiếp tục thể hiện lượng bán mạnh khi chỉ số hồi phục, dòng tiền vẫn chưa có dấu hiệu quay lại. Khối lượng khớp lệnh cũng thể hiện khu vực giá hiện tại không hấp dẫn nhà đầu tư. Kháng cự gần nhất của chỉ số tại vùng

130 – 135 điểm, hỗ trợ gần nhất tại 110 điểm và mức hỗ trợ tâm lý 100 điểm.

Như vậy, mặc dù có sự sụt giảm mạnh và kéo dài, cho tới hiện tại HNX-Index vẫn chưa thật sự hấp dẫn nhà đầu tư do đây là thị trường đầu cơ cao. Biến động không tích cực của HNX-Index cũng đồng thời hàm ý nhà đầu tư chưa kỳ vọng vào sự hồi phục của thị trường. Vì vậy, chúng tôi tiếp tục đánh giá rủi ro của việc đầu tư vào các cổ phiếu niêm yết trên HNX-Index hiện tại ở mức cao. Do đó, nhà đầu tư cần thận trọng trước các quyết định mua vào các cổ phiếu thuộc HNX trong giai đoạn hiện tại.

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Tuần 35/2010, phần lớn cổ phiếu của các công ty thuộc PVN đã giảm điểm. Tính trung bình, nhóm cổ phiếu này giảm 11,42% với khối lượng giao dịch đạt 53 triệu đơn vị. Chỉ duy nhất DPM và PGS là hai cổ phiếu tăng giá trong tuần qua với mức tăng tương ứng 1,67% và 9,34%. Các cổ phiếu giảm mạnh nhất trong tuần gồm PVA giảm 23,88%, PDC giảm 20,90% và PVR giảm 18,56%. Trong tuần, mặc dù có sự hồi phục mạnh hai phiên giữa tuần, PVF vẫn đóng cửa giảm 1,42% so với tuần trước và đây là cổ phiếu giảm nhẹ nhất trong số các cổ phiếu giảm giá.

Cổ phiếu PVX tiếp tục là cổ phiếu thanh khoản nhất trong số các cổ phiếu dầu khí. Tuần qua, đã có 22 triệu đơn vị cổ phiếu PVX được chuyển nhượng. Cổ phiếu đứng thứ hai về giao dịch là PVT với 4,2 triệu đơn vị được chuyển nhượng.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 35/2010:

Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	Nơi giao dịch
DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	30.4	2,869,730	↑ 1.67	HSX
ICG	Công ty CP Xây dựng Sông Hồng	21.6	1,472,800	↓ -10.00	HNX
PDC	Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông	10.6	571,000	↓ -20.90	HNX
PET	Tổng Công ty CP Dịch vụ Du lịch Dầu khí	17.5	1,620,650	↓ -12.50	HSX
PGD	Công ty CP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	31.0	1,012,130	↓ -9.62	HSX
PGS	Công ty CP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	52.7	1,137,700	↑ 9.34	HNX
PHH	Công ty CP Hồng Hà Dầu khí	18.0	554,200	↓ -16.28	HNX
PSI	Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí	12.3	1,500,100	↓ -10.22	HNX
PVA	Công ty CP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	37.3	2,062,800	↓ -23.88	HNX
PVC	CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	22.8	2,226,200	↓ -12.98	HNX
PVD	Tổng Công ty CP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	42.5	1,225,850	↓ -2.30	HSX
PVE	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	18.7	781,700	↓ -13.82	HNX
PVF	Tổng công ty CP Tài chính Dầu khí	20.8	1,594,170	↓ -1.42	HSX
PVG	Công ty CP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	17.0	827,600	↓ -10.05	HNX
PVI	Tổng công ty CP Bảo hiểm Dầu khí	18.2	816,300	↓ -12.08	HNX
PVL	Công ty Cổ phần Bất động sản Điện lực Dầu khí VN	16.7	1,658,600	↓ -18.54	HNX
PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	13.6	495,100	↓ -18.56	HNX
PVS	Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	23.0	1,286,800	↓ -15.44	HNX
PVT	Tổng công ty cổ phần vận tải Dầu khí	12.0	4,238,650	↓ -6.25	HSX
PVX	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí VN	20.3	22,293,800	↓ -10.57	HNX
PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	19.9	1,478,130	↓ -17.43	HSX
PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	12.4	247,670	↓ -15.65	HSX
PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	17.0	682,870	↓ -10.53	HSX
PXT	Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	12.1	485,440	↓ -15.97	HSX

II. KINH TẾ VĨ MÔ

1. TIN KINH TẾ

Tin thế giới

Thị trường chứng khoán toàn cầu chứng kiến những đợt bán tháo trong tuần. Thông tin vĩ mô tiếp tục bào mòn niềm tin của giới đầu tư. Chỉ số Nikkei225 của Nhật giảm xuống dưới 8900 điểm trong phiên thứ Năm, Dow Jones mất mốc 10.000 điểm.

Chỉ số	Tuần trước*	Tuần này*	Thay đổi
Dow Jones Ind. Ave.	10.213,62	9.985,81	-2,23%
S&P 500	1.071,69	1.047,22	-2,28%
Nasdaq Comp.	2.179,76	2.118,22	-2,82%
FTSE 100	5.195,28	5.150,64	-0,85%
DAX	6.005,16	5.907,64	-1,62%
CAC 40	3.526,12	3.466,06	-2,35%
Nikkei 225	9.179,38	8.991,06	-1,70%
Hang Seng	20.981,82	20.597,35	-0,43%
Shanghai Comp.	2.606,70	2.610,74	+0,15%

* Giá trị đóng cửa tới thời điểm 17:30 GMT+7 thứ 6, ngày 27/8
Nguồn Yahoo Finance; PSI tổng hợp

Mỹ - thị trường nhà đất đổ dốc, trông đợi động thái từ FED

Thông tin được chờ đợi nhiều nhất trong tuần này là thống kê về thị trường nhà đất trong tháng 7, đây cũng là thông tin gây thất vọng nhất trong cộng đồng kinh tế. Kể từ khi chính sách hỗ trợ thuế của Chính phủ Mỹ kết thúc cuối tháng 4, thị trường nhà đất đã xấu đi nhanh chóng và chưa có tín hiệu nào cho thấy đà lao dốc dừng lại. Theo một số nghiên cứu tại Mỹ, sự hồi phục tại thị trường bất động sản ít nhất đã vực nền kinh tế khỏi hai cuộc suy thoái gần đây. Tuy nhiên với những diễn biến gần đây, nhiều lo ngại cho rằng thị trường nhà đất có thể kéo cả nền kinh tế xuống suy thoái lần hai. Chứng khoán Mỹ đã chứng kiến những đợt bán tháo mạnh mẽ trong tuần sau nhưng thông tin này.

Báo cáo tuần về thị trường lao động trấn an phần nào với số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu trong tuần giảm so với tuần trước cũng như so với dự báo của các nhà kinh tế, tuy nhiên con số 473.000 người thất nghiệp mới trong tuần vẫn cho thấy tình trạng chưa được cải thiện nhiều.

Trước những con số công bố không mấy khả quan tại nhiều lĩnh vực chủ chốt của nền kinh tế, giới quan sát chờ đợi một động thái tích cực của FED nhằm tránh một cuộc suy thoái rất có thể xảy ra. Thứ 6 tuần này, thông tin về GDP (số liệu hiệu chỉnh lần 1) sẽ được công bố, giới phân tích cho rằng GDP quý II sẽ được điều chỉnh giảm xuống mức 1,4% so với con số 2,4% công bố trước đó. Cũng trong ngày thứ 6, chủ tịch FED sẽ có báo cáo về kinh tế, sự kỳ vọng đang dồn về khả năng mở rộng chính sách hỗ trợ kinh tế của cơ quan này.

Thông tin quan trọng được công bố trong tuần này:

- Doanh số bán nhà qua sử dụng giảm 27,2% trong tháng 7, đạt 3,83 triệu căn, mức thấp nhất ghi nhận trong vòng 15 năm nay. Doanh số bán nhà mới tương tự cũng giảm 12,4% trong tháng 7.
- Lượng đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền hồi phục 0,3% trong tháng 7, sau khi đã giảm 0,1% tháng trước đó. Kết quả này thấp hơn nhiều dự báo tăng 2,5% của các nhà kinh tế.
- Lượng đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu theo tuần giảm 31.000 đơn, xuống mức 473.000 trong tuần vừa rồi. Tuy lượng người thất nghiệp lần đầu giảm nhiều hơn so với kỳ vọng của giới quan sát, tuy nhiên vẫn ở mức cao.

Một số thông tin đáng quan tâm sẽ được công bố trong tuần tới:

- Thứ Hai: Thu nhập và chi tiêu cá nhân
- Thứ Ba: Chỉ số giá nhà S&P Case-shiller HPI; Chỉ số niềm tin tiêu dùng
- Thứ Tư: Chỉ số ISM khu vực sản xuất; doanh số bán xe hơi; Báo cáo tuyển dụng khu vực tư nhân ADP; chỉ tiêu khu vực xây dựng; Báo cáo về dầu lửa của EIA
- Thứ Năm: Lượng đơn xin trợ cấp thất nghiệp; Doanh số nhà chờ bán; Báo cáo về năng suất lao động và chi phí; Báo cáo về khí tự nhiên của EIA
- Thứ Sáu: Báo cáo về thị trường lao động

Châu Âu – đe dọa từ khủng hoảng nợ chưa hẳn đã qua

Sau phiên phát hành thành công của Ireland và Tây Ban Nha vào tuần trước, thị trường trái phiếu tại khu vực này tạm ổn định trở lại. Tuy nhiên hãng đánh giá tín nhiệm nợ S&P khơi gợi lại những quan ngại về khủng hoảng nợ khi hạ mức tín nhiệm của Ireland từ “AA+” xuống “AA”. Ireland là một trong những quốc gia đầu tiên đưa ra các biện pháp thắt chặt chi tiêu giảm bội chi ngân sách theo chủ trương của châu Âu, tuy nhiên sau một loạt cố gắng thắt lưng buộc bụng, tình hình kinh tế quốc gia này có chiều hướng xấu đi.

Không chỉ tại Ireland, kinh tế nhiều quốc gia sử dụng đồng EUR gần đây có chiều hướng giảm sút, nhiều phân tích cho rằng nguyên nhân tới từ chính sự cắt giảm đầu tư công của chính phủ các nước này nhằm làm đẹp tài khóa theo những tiêu chuẩn của châu Âu. Một khi không có sự chuyển biến từ kinh tế thực, rất khó để khu vực này thoát khỏi mối đe dọa của khủng hoảng nợ.

Chính phủ Nhật Nhật hối thúc mở rộng tiền tệ và kích thích kinh tế

Những biến động mạnh của đồng JPY gần đây khiến giới chức Nhật Bản không khỏi quan ngại, đặc biệt sau khi đà tăng trưởng của nền kinh tế này giảm sút nghiêm trọng trong quý II. Kinh tế Nhật phục thuộc lớn vào thị trường xuất khẩu do nhu cầu trong nước vẫn yếu, chính bởi vậy đồng JPY mạnh lên sẽ bất lợi cho các doanh nghiệp xuất khẩu.

Đã có nhiều dự đoán Chính phủ Nhật và BOJ sẽ có động thái can thiệp để cứu vãn tình hình, tuy nhiên sự trì hoãn phiên họp giữa Chính phủ và BOJ đầu tuần này khiến giới quan sát thất vọng với sự chậm trễ của chính phủ mới. Tuy nhiên, theo tờ tin tức từ báo giới Nhật, Chính phủ Nhật Bản sẽ thúc giục ngân hàng trung ương nước này nới lỏng chính sách tiền tệ nhằm ngăn chặn đà tăng mạnh của đồng JPY và hỗ trợ nền kinh tế. Thủ tướng Naoto Kan cho biết ông muốn sớm đưa ra gói kích thích kinh tế ngay trong tháng này chứ không chờ tới tháng sau như dự kiến.

Đồng JPY Nhật tiếp tục lập kỷ lục mới trong tuần này khi “leo” lên mức cao nhất trong 15 năm trở lại đây, dưới 84 JPY/USD.

Vàng đứng ở mức cao, dầu thô giảm tuần thứ 3 liên tiếp

Giá vàng được hỗ trợ bởi thông tin kinh tế tiêu cực đánh dấu tuần tăng điểm thứ 4 liên tục. Chiều thứ 6 theo giờ châu Á, giá vàng giao ngay tại thị trường London đứng ở mức 1236,05 USD/oz, giảm nhẹ so với phiên trước. Trong tuần, đã có thời điểm giá vàng vượt mức 1240 USD, được cho là mức kháng cự của đồ thị kỹ thuật. Nhiều chuyên gia cho rằng giá vàng có thể điều chỉnh nhẹ trước khi tiếp tục tăng trong tuần tới. Nếu tăng trưởng GDP quý II tại Mỹ được điều chỉnh giảm mạnh như dự báo (từ 2,4% xuống 1,4%), giá vàng sẽ có một động lực mạnh mẽ để tiếp tục đà tăng của mình.

Sau khi mua vào mạnh trong tuần trước, quỹ SPDR Gold Trust không thay đổi khối lượng vàng nắm giữ trong tuần này.

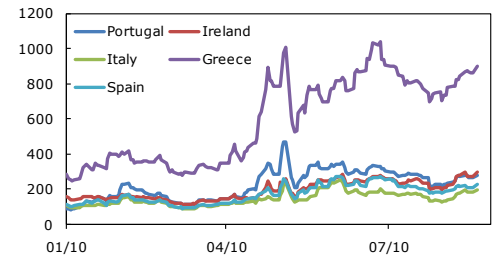
Giá dầu giảm tuần thứ 3 liên tiếp do lo ngại suy thoái kinh tế toàn cầu. Cuối phiên thứ 6 tại thị trường châu Á, giá dầu thô giao tháng 10 giao dịch ở mức 73,09 USD/thùng.

Tin trong nước

Trong bối cảnh kinh tế thế giới đang tăng trưởng chậm lại, ảnh hưởng tới một nền kinh tế mở như Việt Nam là khá rõ ràng. Khi vực công nghiệp và xuất khẩu đang có những biểu hiện tăng trưởng chậm lại một phần do những ảnh hưởng này. Giải ngân vốn FDI tiếp tục khá quan trọng là một trong những điểm sáng về thông tin vĩ mô trong tuần. Cũng trong tuần này, NHNN quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản. Chỉ số CPI cả nước phá vỡ xu thế giảm trong những tháng gần đây.

CPI tăng 0,23% trong tháng 8. So với cùng kỳ năm ngoái, CPI tăng 8,18%. Giá xăng tăng từ ngày 9/8 và tỷ giá VND/USD liên tục căng thẳng khoảng hơn 1 tháng gần đây đã ảnh hưởng nhất định tới chỉ số giá tiêu dùng trong tháng này. Ngoài ra tính chu kỳ cũng giải thích một phần mức tăng giá tiêu dùng tháng 8 khi nhóm giáo dục có mức tăng mạnh nhất so với tháng trước, 1,29% do sắp tới mùa tựu trường. Theo nhận định của chúng tôi, lạm phát có thể tăng nhẹ trong

5Y CDS of "PIIGS" Group



Source: Thomson Reuters

những tháng còn lại của năm 2010 do tính chu kỳ của nền kinh tế, tuy nhiên ít khả năng có những đột biến mạnh về mặt bằng giá.

Để đảm bảo ổn định giá một số mặt hàng trọng yếu, Bộ tài chính trong tuần này đã ban hành thông tư 22/2010/TT-BTC về việc thực hiện bình ổn giá các mặt hàng thuộc diện bình ổn giá khi có dấu hiệu biến động thất thường. Thông tư sẽ có hiệu lực từ 1/10/2010. Tại Thông tư số 104/2008/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 13/11/2008, hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá là: xi măng, thép xây dựng, phân bón, sữa, muối, thuốc thú y... chỉ được áp dụng biện pháp bình ổn giá khi trong thời gian tối thiểu 15 ngày liên tục, giá bán lẻ trên thị trường tăng bình quân từ 15-20% trở lên so với giá thị trường trước khi có biến động.

Việt Nam – giải ngân FDI vẫn khả quan. Tổng vốn FDI giải ngân trong tháng 8 đạt 850 triệu USD, tính chung 8 tháng đầu năm, giải ngân FDI đạt 7,25 tỷ USD, tăng 3,6% so với cùng kỳ 2009. Kể từ đầu năm nay, vốn FDI giải ngân vẫn là nguồn bổ sung chủ yếu cho thâm hụt thương mại của Việt Nam.

Tổng số dự án đăng ký cấp mới tính đến 20/8 đạt 658 với trị giá 10,79 tỷ USD, giảm khoảng 10% về số dự án nhưng tăng 41% về vốn đăng ký so với cùng kỳ năm 2009. Việc tăng quy mô trung bình các dự án là một xu hướng có lợi cho kinh tế, đặc biệt nguồn vốn này được tập trung cho khu vực công nghiệp chế biến, chế tạo (chiếm 31,6% tỷ trọng vốn đăng ký).

Việt Nam – tăng trưởng công nghiệp giảm tốc. Giá trị sản xuất công nghiệp tháng 8 tăng 1,6% so với tháng 7 và tăng 15,2% so với tháng 8/2009. Tuy vẫn giữ được mức tăng trưởng cao hơn so với kế hoạch 12%, tốc độ tăng trưởng theo tháng đã giảm đáng kể so với những tháng gần đây cho thấy đà tăng trưởng đang chậm lại.

Lĩnh vực khai thác mỏ chỉ tăng 0,8% trong tháng này đã góp phần giảm mức tăng chung của toàn ngành, tuy nhiên điều này cũng cho thấy Việt Nam có thể từng bước hạn chế phụ thuộc vào công nghiệp khai thác khoáng sản thô. Trong khi đó lĩnh vực công nghiệp chế biến tăng 11,6%, công nghiệp điện, nước, gas tăng tới 15,4% là các yếu tố đáng khích lệ trong cơ cấu công nghiệp.

Tuy nhiên sức tiêu thụ của nền kinh tế tiếp tục có biểu hiện chững lại, chỉ số tồn kho tại thời điểm 1/8 so với thời điểm 1/7 tăng 1,6% và so với cùng kỳ tăng 37,3%. So sánh với số liệu của tháng 7 tương ứng là 5,2% và 38,6% cho thấy mức tăng đã chậm lại, tuy nhiên đây vẫn là tín hiệu cho thấy khâu tiêu thụ sản phẩm đang gặp khó khăn trong giai đoạn hiện nay.

Xuất nhập khẩu nửa đầu tháng 8 tiếp tục giảm. Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu của Việt Nam giảm mạnh trong 15 ngày đầu tháng 8.

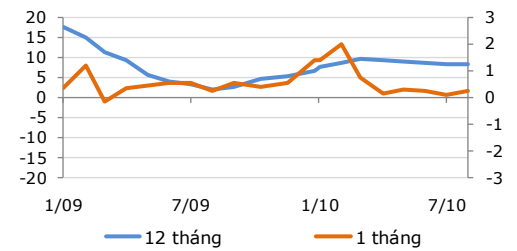
Xuất khẩu đạt khoảng 2,595 tỷ USD, giảm 4,6% so với cùng kỳ tháng 7. Sự sụt giảm thể hiện trên hầu hết các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam như dệt may, giấy dép, gạo và dầu thô. Riêng xuất khẩu cao su tăng 10 tấn (tăng 11 triệu USD kim ngạch).

Nhập khẩu 15 ngày đầu tháng 8 đạt 3,071 tỷ USD, giảm 10% so với cùng kỳ tháng 7. Đáng chú ý là sự sụt giảm mạnh ở hầu hết các loại nguyên liệu đầu vào sản xuất, đặc biệt là nhóm kim loại, nguyên phụ liệu dệt may, da giày, ngoài ra, nhập khẩu máy móc, thiết bị, dụng cụ và phụ tùng cũng sụt giảm.

Đây là tín hiệu đáng lo ngại với nền kinh tế vốn phụ thuộc rất lớn vào xuất nhập khẩu như Việt Nam. Rõ ràng nhưng khó khăn từ thị trường bên ngoài cộng thêm tác động về chi phí vốn lớn trong nước đã khiến sản xuất và xuất khẩu sụt giảm mạnh trong những tháng gần đây.

Giữ nguyên lãi suất cơ bản. NHNN ngày 25/8 đã quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản ở mức 8%. Lãi suất chiết khấu và lãi suất tái cấp vốn cũng được duy trì mức 6% và 8% trong tháng 9. Như vậy lãi suất cơ bản đã được duy trì liên tục trong 10 tháng gần đây, tuy nhiên hiện tại với quy định cho phép cho vay với lãi suất thỏa thuận, ảnh hưởng của lãi suất cơ bản không lớn tới thị trường.

CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (%)



Nguồn: GSO, PSI tổng hợp

Chủ trương của NHNN trong giai đoạn này là giảm lãi suất cho vay của NHTM, tuy nhiên sẽ cần thời gian và những chính sách hỗ trợ thích hợp để hoàn thành mục tiêu này.

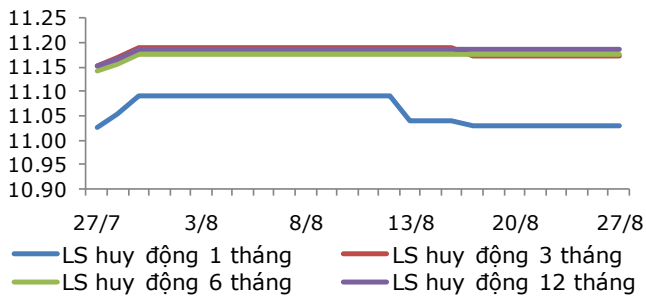
2. THỊ TRƯỜNG TIỀN TỆ

Lãi suất

Mặt bằng lãi suất không có nhiều thay đổi trong tuần này sau khi NHNN quyết định giữ nguyên lãi suất cơ bản.

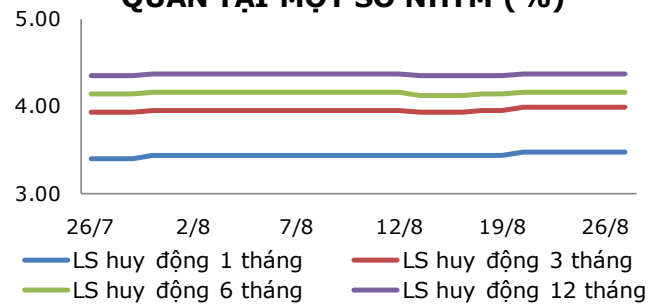
Lãi suất bình quân liên ngân hàng tuần này tăng nhẹ ở các kỳ hạn qua đêm và dưới 1 tháng.

LÃI SUẤT HUY ĐỘNG BÌNH QUÂN VND TẠI MỘT SỐ NHTM (%)



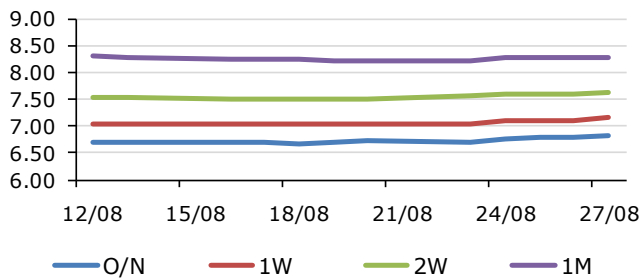
Nguồn: PSI tổng hợp

LÃI SUẤT HUY ĐỘNG USD BÌNH QUÂN TẠI MỘT SỐ NHTM (%)



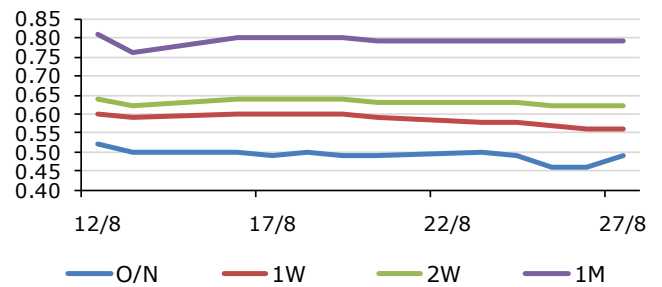
Nguồn: PSI tổng hợp

LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG VND (%)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI tổng hợp

LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG USD (%)

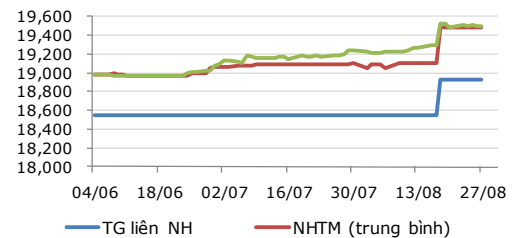


Nguồn: Thomson Reuters; PSI tổng hợp

Thị trường ngoại hối

Thị trường ngoại hối đã có biểu hiện cân bằng trong tuần này, sau đợt điều chỉnh tỷ giá liên ngân hàng vừa qua. Chênh lệch giữa giá USD niêm yết tại các NHTM và giá trên thị trường tự do đã giảm mạnh trong tuần, cho thấy nhiều khả năng khoảng giá hiện tại đã phản ánh cân bằng ngắn hạn về cung cầu ngoại tệ này trên thị trường. Tuy nhiên như chúng tôi đã phân tích, áp lực tăng tỷ giá vẫn còn trong những tháng cuối năm.

BIẾN ĐỘNG TỶ GIÁ (VND/USD)



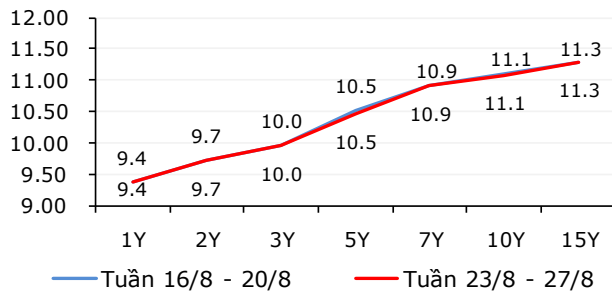
Nguồn: Thomson Reuters; PSI tổng hợp

Thị trường trái phiếu

Lợi suất trái phiếu chính phủ tuần này gần như không thay đổi so với tuần trước, ngoại trừ mức giảm 0,02% ở trái phiếu kỳ hạn 10 năm. Mức lợi suất trái phiếu giữ ở mức cao trong thời gian dài khiến mặt bằng lãi suất ngân hàng khó giảm.

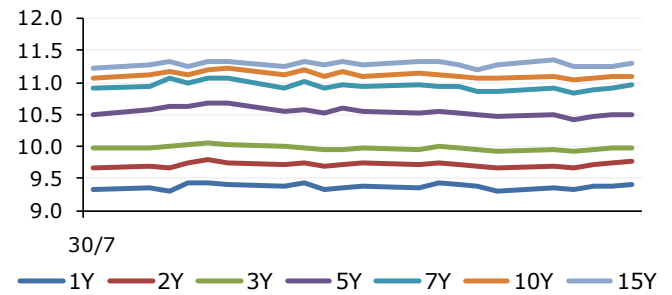
Khối lượng giao dịch trái phiếu trên HNX tuần này giảm nhẹ so với tuần trước, chỉ đạt gần 31 triệu đơn vị.

LỢI SUẤT TPCP BÌNH QUÂN THEO TUẦN (%)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI tổng hợp

LỢI SUẤT TPCP (%)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI tổng hợp

	Loại TP	Mã TP	Đáo hạn	Coupon (%)	Lợi suất cao nhất (%)	Lợi suất thấp nhất (%)	Tổng khối lượng
23/08/2010	TPCPBL	VDB110025	21/05/2015	11.40	11.40	11.40	320,000
	TPCPBL	VBS110020	19/05/2012	11.70	10.40	10.40	2,000,000
	TPCPBL	QHB1013023	16/04/2013	11.90	10.25	10.25	2,000,000
24/08/2010	TPCP	CP071219	23/05/2012	7.15	10.10	10.10	200,000
	TPCPBL	VDB110025	21/05/2015	11.40	10.46	10.46	1,000,000
	TPCPBL	QHB1013023	16/04/2013	11.90	10.25	10.25	2,000,000
25/08/2010	TPCPBL	QHB1013027	20/04/2013	11.70	10.25	10.25	3,000,000
	TPCPBL	VBS110020	19/05/2012	11.70	10.30	10.30	2,000,000
	TPCPBL	QHB1013023	16/04/2013	11.90	10.25	10.25	7,000,000
26/08/2010	TPCP	QHB0911015	26/08/2011	8.90	9.50	9.50	2,000,000
	TPCP	TP4A4804	18/11/2019	9.00	11.04	11.04	1,900,000
	TPCP	TP4A0706	23/02/2021	9.25	11.00	11.00	1,000,000
	TPCPBL	QHB1020028	22/04/2020	11.50	11.00	11.00	6,000,000
	TPCPBL	QHB1012019	31/03/2020	12.10	10.20	10.20	400,000
Tổng khối lượng							30,820,000

Nguồn: HNX

III. THỐNG KÊ GIAO DỊCH

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN

HSX

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	429.14 ↓	-25.70	-5.65%
KLGD (triệu ck)	194.60 ↑	13.99	7.75%
GTGD (tỷ đồng)	4,794.91 ↓	-160.58	-3.24%

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SSI	28,500	25,500	-10.53	152,897
CII	34,300	32,500	-5.25	127,387
DIG	43,000	41,800	-2.79	119,948
HAG	73,500	70,500	-4.08	118,837
OGC	36,000	31,000	-13.89	112,658

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
CMV	32,600	35,500	2,900	8.90
HTV	37,500	39,300	1,800	4.80
SHI	28,800	30,000	1,200	4.17
VSH	12,100	12,500	400	3.31
CLG	41,500	42,800	1,300	3.13

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
COM	57,000	37,700	-19,300	-33.86
QCG	37,700	26,800	-10,900	-28.91
DXV	28,000	21,800	-6,200	-22.14
DIC	25,900	20,300	-5,600	-21.62
KSH	46,000	36,100	-9,900	-21.52

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DPM	54,714	VNM	48,757
VNM	47,858	KDC	42,062
KDC	38,780	SJS	34,339
HPG	37,244	HAG	28,720
SJS	33,629	HPG	27,528

HNX

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	118.28 ↓	-13.13	-9.99%
KLGD (triệu ck)	147.84 ↑	4.67	3.26%
GTGD (tỷ đồng)	3,241.39 ↓	-305.72	-8.62%

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	22,700	20,300	-10.57	467,162
AAA	50,300	62,400	24.06	173,482
KLS	14,600	13,000	-10.96	162,671
VCG	23,000	20,000	-13.04	104,335
PVA	49,000	37,300	-23.88	84,350

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
AAA	50,300	62,400	12,100	24.06
PGS	48,200	52,700	4,500	9.34
BBS	16,500	18,000	1,500	9.09
BXH	23,400	25,500	2,100	8.97
LBE	12,400	13,500	1,100	8.87

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
SDD	27,000	13,500	-13,500	-50.00
PIV	17,700	12,900	-4,800	-27.12
VE1	22,800	16,800	-6,000	-26.32
LUT	32,400	24,000	-8,400	-25.93
SHC	11,300	8,400	-2,900	-25.66

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVX	9,267	PVS	15,543
NTP	3,183	AAA	15,485
KLS	2,995	NTP	7,651
PGS	2,197	NBC	4,648
ACB	1,554	PVX	4,337

UPCOM

UPCOM	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	46.15 ↓	-2.46	-5.06%
KLGD (triệu ck)	2.17 ↓	-5.90	-73.09%
GTGD (tỷ đồng)	28.75 ↓	-67.01	-69.97%

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
UDJ	16,100	14,200	-11.80	5,457
API	14,700	14,200	-3.40	4,390
PSB	10,900	10,000	-8.26	2,490
DBM	28,100	31,000	10.32	2,334
HIG	21,700	19,500	-10.14	1,670

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
CT3	62,800	69,400	6,600	10.51
DBM	28,100	31,000	2,900	10.32
DPP	14,000	15,200	1,200	8.57
PFV	33,400	36,000	2,600	7.78
DNT	15,000	16,000	1,000	6.67

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
SPD	16,800	10,000	-6,800	-40.48
ACC	31,700	21,700	-10,000	-31.55
ACE	25,800	19,000	-6,800	-26.36
TCO	17,100	12,600	-4,500	-26.32
BTW	10,900	8,500	-2,400	-22.02

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

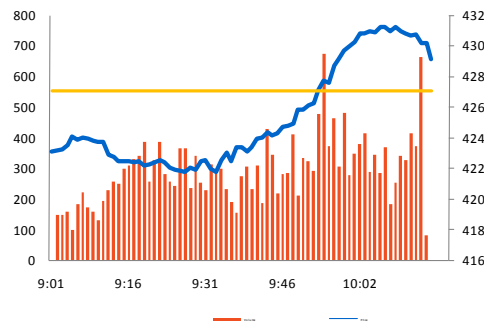
Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HIG	628	BTC	4
VQC	8		0
BTC	4		0
PSL	3		0

THỐNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT PHIÊN CUỐI TUẦN

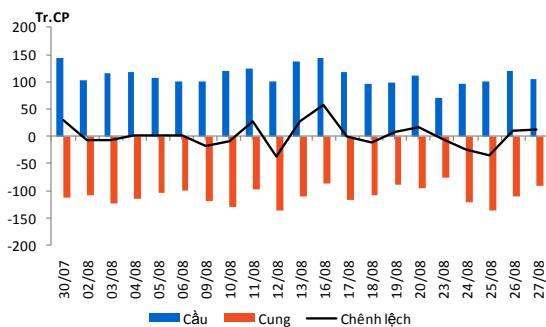
HSX

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	429.14 ↑	2.07	0.48%
KLGD (triệu ck)	33.09 ↓	-6.66	-16.75%
GTGD (tỷ đồng)	816.80 ↓	-141.07	-14.73%
Tổng cung (triệu ck)	54.77 ↓	-12.43	-18.50%
Tổng cầu (triệu ck)	63.49 ↓	-10.20	-13.84%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.95 ↓	-0.42	-12.44%
KL bán (triệu ck)	1.88 ↓	-1.68	-47.19%
Giá trị mua (tỷ đồng)	105.44 ↓	-13.70	-11.50%
Giá trị bán (tỷ đồng)	73.87 ↓	-53.87	-42.17%

VN-Index



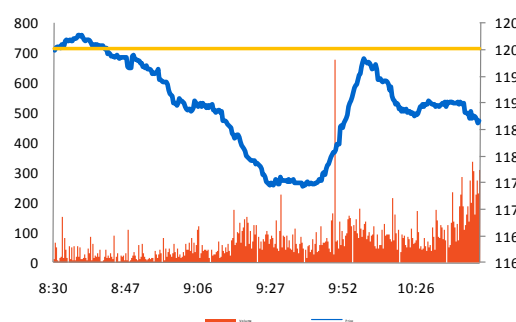
Diễn biến Cung – Cầu



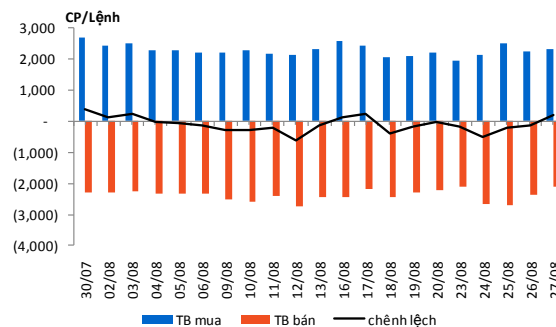
HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	118.28 ↓	-1.25	-1.05%
KLGD (triệu ck)	26.25 ↓	-5.16	-16.42%
GTGD (tỷ đồng)	560.26 ↓	-122.69	-17.96%
Tổng cung (triệu ck)	36.43 ↓	-6.89	-15.90%
Tổng cầu (triệu ck)	40.47 ↓	-6.50	-13.84%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.62 ↑	0.33	116.86%
KL bán (triệu ck)	0.44 ↓	-0.15	-25.77%
Giá trị mua (tỷ đồng)	11.07 ↑	4.20	61.09%
Giá trị bán (tỷ đồng)	17.32 ↓	-1.21	-6.52%

HNX-Index



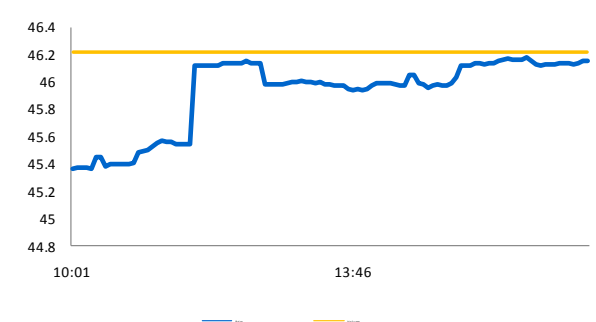
Diễn biến trung bình lệnh mua/bán



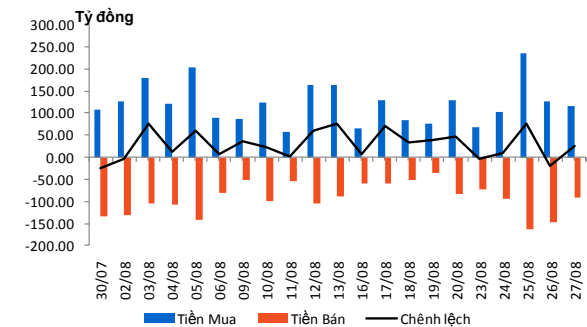
UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	46.15 ↓	-0.05	-0.11%
KLGD (triệu ck)	0.42 ↑	0.02	4.22%
GTGD (tỷ đồng)	5.06 ↓	-0.97	-16.12%
Tổng cung (triệu ck)	0.90 ↑	0.25	37.63%
Tổng cầu (triệu ck)	0.86 ↓	-0.01	-1.49%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.08 ↑	0.08	0.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%

UPCOM-Index



Diễn biến giao dịch của NĐTNN



HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
DVD	138,000	140,000	1.45	41,100
DIG	39,900	41,800	4.76	25,545
CII	32,400	32,500	0.31	22,042
SSI	25,500	25,500	0.00	21,772
REE	16,000	16,000	0.00	17,732

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PDR	32,000	33,600	1,600	5.00
DQC	24,300	25,500	1,200	4.94
PXS	16,200	17,000	800	4.94
KDH	38,500	40,400	1,900	4.94
TTP	28,900	30,300	1,400	4.84

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TNT	24,000	22,800	-1,200	-5.00
KSS	26,100	24,800	-1,300	-4.98
PPI	24,200	23,000	-1,200	-4.96
PAC	50,500	48,000	-2,500	-4.95
SC5	45,000	42,800	-2,200	-4.89

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
DPM	10,059	KDC	12,506
KDC	9,178	HAG	4,571
PVD	6,892	MSN	4,507
HPG	6,748	CTG	4,323
OGC	6,037	VIC	4,258

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	20,700	20,300	-1.93	69,529
AAA	62,300	62,400	0.16	38,853
KLS	13,100	13,000	-0.76	26,744
PVA	38,400	37,300	-2.86	21,466
HBS	18,600	18,000	-3.23	12,690

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
QST	11,500	12,300	800	6.96
HMH	23,000	24,600	1,600	6.96
SED	13,100	14,000	900	6.87
LCS	30,900	33,000	2,100	6.80
PSC	26,500	28,300	1,800	6.79

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
TPH	10,000	9,300	-700	-7.00
HHC	37,400	34,800	-2,600	-6.95
DHT	70,500	65,600	-4,900	-6.95
TST	27,400	25,500	-1,900	-6.93
DAC	42,000	39,100	-2,900	-6.90

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVX	4,235	AAA	7,353
KLS	2,627	PVS	5,170
PVC	896	NTP	3,072
PVS	471	NBC	911
VGP	380	CVT	250

UPCOM

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
UDJ	13,900	14,200	2.16	1,368
API	13,400	14,200	5.97	1,160
IMT	14,200	14,700	3.52	334
GDW	8,800	8,700	-1.14	272
PSB	9,600	10,000	4.17	243

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VCT	14,600	16,000	1,400	9.59
PMT	7,500	8,200	700	9.33
PTP	9,100	9,900	800	8.79
DNS	8,600	9,300	700	8.14
TTG	7,700	8,300	600	7.79

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
ACC	24,100	21,700	-2,400	-9.96
CFC	27,300	24,600	-2,700	-9.89
HPP	29,400	26,600	-2,800	-9.52
LCC	9,800	8,900	-900	-9.18
WSB	15,500	14,200	-1,300	-8.39

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
HIG	79		0

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Công ty cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	554.72	11,610,000	17,000	9/15/2010	Từ 24/8/2010
Công ty Dịch vụ Du lịch Quốc tế tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	350	12,793,900	10,000	8/24/2010	0

Danh sách các công ty mới nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Khách sạn và Dịch vụ Đại Dương	HNX	1000	26/08/2010
CTCP Đầu tư xây dựng Hồng Phát	HNX	48	20/08/2010
CTCP Đầu tư và Phát triển PVI	HNX	300	19/08/2010
CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí Việt Nam	HNX	500	16/08/2010
CTCP Chứng khoán Chợ Lớn	HNX	90	11/08/2010
CTCP Trúc Thôn	HNX	55	29/07/2010

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Bột Giặt Net	HNX	45	26/08/2010
CTCP Vận tải Ngoại thương	HNX	56	19/08/2010
CTCP Vinavico	HNX	80	19/08/2010
CTCP Sông Đà 27	HNX	15.72833	04/08/2010
CTCP Đầu tư Xây dựng Vinaconex - PVC	HNX	50	02/08/2010

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Bía Sài Gòn – Miền Trung	SMB	HNX	298.47		09/08/2010
CTCP Đầu tư Xây dựng Hà Nội	HCI	UPCOM	43.60		17/09/2010
CTCP Bến xe Miền Tây	WCS	HNX	25.00		17/09/2010
CTCP Sông Đà Cao Cường	SCL	HNX	90.00		15/09/2010
CTCP Vận tải và Quản lý Bến xe Đà Nẵng	BXD	UPCOM	11.37		09/09/2010
CTCP Lương thực Đà Nẵng	DNP	UPCOM	50.00		06/09/2010

Nguồn: HSX, HSX

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Phòng giao dịch số 2:

Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312

Phòng giao dịch số 3

Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874

Phòng giao dịch số 4

Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800

Chi nhánh TP.HCM:

Số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339